

Quảng Trị, ngày 17 tháng 11 năm 2020

THÔNG BÁO

V/v tổ chức giám sát việc thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp
đối với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Quảng Trị

- Căn cứ Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Thông báo số 742-TB/TU ngày 23/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nội dung giám sát, phản biện xã hội năm 2020 của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh;

- Căn cứ Quyết định số 382/QĐ-LĐLĐ ngày 17/11/2020 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về việc thành lập đoàn giám sát việc thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp đối với Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh;

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh thông báo kế hoạch tổ chức giám sát đối với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh như sau:

I. Mục đích, yêu cầu của hoạt động giám sát

1. Mục đích

Thông qua hoạt động giám sát của tổ chức công đoàn nhằm góp phần xây dựng và thực hiện đúng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về việc thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật; phát hiện những hạn chế, tồn tại cụ thể để tham gia cùng với cơ quan nhà nước về các giải pháp nhằm nâng cao việc thực thi pháp luật về chế độ chính sách bảo hiểm thất nghiệp, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động, góp phần thực hiện tốt công tác an sinh xã hội và hoạt động của đơn vị.

2. Yêu cầu

- Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh chuẩn bị đầy đủ nội dung theo đề cương báo cáo; bố trí cán bộ làm việc với đoàn giám sát đúng thành phần.

- Hoạt động của công tác giám sát bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan và mang tính xây dựng. Không làm trở ngại các hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát.

II. Nội dung, phạm vi, hình thức giám sát:

1. Nội dung giám sát:

- Việc thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật.

(Có Đề cương giám sát kèm theo)

2. Phạm vi giám sát: Từ 01/01/2019 đến thời điểm giám sát.

3. Hình thức giám sát:

Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh thành lập đoàn giám sát gồm có đại diện của LĐLĐ tỉnh, Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Sở LĐ-TB&XH, BHXH tỉnh đến làm việc trực tiếp với đơn vị. Đơn vị được giám sát báo cáo tình hình thực hiện bằng văn bản theo đề cương của đoàn giám sát, cung cấp tài liệu, thông tin liên quan làm cơ sở đánh giá kết quả các nội dung giám sát.

III. Thành phần, thời gian, địa điểm tổ chức giám sát

Thành phần làm việc của đơn vị:

- Mọi đại diện lãnh đạo, các phòng chuyên môn liên quan và Công đoàn Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh.

- Thời gian giám sát: 01 ngày, vào lúc 8h00 ngày 04/12/2020.

- Địa điểm: tại trụ sở Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Quảng Trị.

Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đề nghị Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh chuẩn bị nội dung báo cáo theo đề cương giám sát, các hồ sơ liên quan, bố trí thành phần, thời gian, địa điểm để làm việc với đoàn giám sát.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, CTCS.

**TM.BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Đăng Bảo

ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP NĂM 2020
TẠI TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM TỈNH QUẢNG TRỊ
(Kèm theo Thông báo số: 65/TB-LĐLĐ ngày 17/11/2020)

I. TỔNG SỐ DOANH NGHIỆP, CƠ QUAN, TỔ CHỨC TRÊN ĐỊA BÀN:..... đơn vị
Trong đó:

1. Số doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trên địa bàn thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp: đơn vị. (Gồm: DN; đơn vị SN; cơ quan HC)
2. Số doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trên địa bàn đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp: đơn vị. (Gồm: DN; đơn vị SN; cơ quan HC)

II. TỔNG SỐ NGƯỜI GIAO KẾT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC:..... người

Trong đó:

1. Số người giao kết hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc trên địa bàn thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp: người.
2. Số người giao kết hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc trên địa bàn đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp: người.

III. THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP (*Căn cứ Điều 2 Luật BHXH ngày 20/11/2014 và Hướng dẫn chi tiết theo Điều 4, 13, 17, 21 Quyết định 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017: Quy định về đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN; Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 Hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về Bảo hiểm thất nghiệp; Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BHXH ngày 31/01/2019: Quy trình giải quyết hưởng các chế độ BHXH, BHTN*)

1. Số người nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp: người.
2. Số người nộp hồ sơ nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp: người.
3. Số người đã có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp: người
4. Số người bị hủy quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp: người
5. Số người chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp đi địa phương khác: người
6. Số người tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp: người
7. Số người tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp: người
8. Số người chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp: người

9. Số người có quyết định hỗ trợ học nghề: người

Trong đó: Số người đang hưởng trợ cấp thất nghiệp được hỗ trợ học nghề là: người.

- Có bao nhiêu trường hợp nhận hỗ trợ 1 tháng: người

- Có bao nhiêu trường hợp nhận hỗ trợ 2 tháng: người

- Có bao nhiêu trường hợp nhận hỗ trợ 3 tháng: người

- Có bao nhiêu trường hợp nhận hỗ trợ 1 năm: người

- Có bao nhiêu trường hợp NLĐ không đến nhận tiền TCTN: người

- Số tiền không nhận TCTN: đồng.

- Có ban hành Thông báo về việc NLĐ ko đến nhận tiền trợ cấp hay ko? (Theo mẫu số 14 Thông tư 28/2015/TT-BLĐTBXH):

10. Số người được tư vấn, giới thiệu việc làm: người

11. Số tiền chi trả trợ cấp thất nghiệp: đồng

Trong đó: : Số tiền hỗ trợ học nghề cho người đang hưởng trợ cấp thất nghiệp là: đồng.

IV. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện chi trả chế độ, liên quan đến người lao động thuộc diện hưởng BHTN thời gian qua và hiện nay

1. Những nội dung khác liên quan đến vấn đề tổ chức triển khai thực hiện (cần tập trung đánh giá những mặt được, chưa được và nguyên nhân):

- Bố trí các địa điểm tiếp nhận và giải quyết hưởng BHTN:

- Số lượng cán bộ và công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ:

- Trang bị cơ sở vật chất:

- Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, hướng dẫn BHTN:

- Tổ chức thu thập, phân tích, đánh giá thực hiện BHTN:

- Sự phối hợp với các cơ quan có liên quan: Bảo hiểm Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh/thành phố, các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn.....

2. Công tác quản lý nhà nước về BHTN:

- Ban hành, chỉ đạo, tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp để hướng dẫn cán bộ nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ.

- Công tác theo dõi, thống kê về tình hình đối tượng hưởng BHTN hàng năm; quy mô lao động và biến động lao động thất nghiệp tại các doanh nghiệp.

- Các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước và khắc phục những hạn chế, vi phạm trong việc thực hiện chính sách BHTN đối với người lao động.

.....

.....

.....

V. KIÉN NGHỊ, ĐÈ XUÁT (nếu có)

.....

.....

.....

.....

GIÁM ĐỐC TTGTVL TỈNH

(Ký tên, đóng dấu)

